

CÔN ĐẢO VỚI NHỮNG TRUYỀN KỲ

Thạch Sene



Minh họa Lê Nguyễn Thắng

Tuy thức gần suốt đêm nhưng khi đến cảng Trần Đề - Sóc Trăng, quang cảnh thoáng mát với màu xanh của biển, của mây trời, của làn gió mát rượi hòa quyện vào nhau đã xua tan tất cả mọi mệt nhọc. Các thành viên trong Đoàn Hội văn nghệ dân gian chúng tôi ai cũng háo hức muốn

khám phá vùng đất mới, vùng đất hào hùng với bao dấu tích của bao sự kiện đấu tranh cách mạng: Côn Đảo

“Núi Côn Lôn được pha bằng máu
Đất Côn Lôn năm sáu lớp xương
Mỗi bước chân che lấp một cuộc đời
Mỗi tảng đá là một trời đau khổ”
Biển êm, tàu nhẹ nhàng vượt sóng ra

khơi. Sau hơn hai tiếng, Đoàn chúng tôi đã bước chân lên đảo, nơi mà trước đây được mệnh danh là Địa ngục trần gian với hệ thống nhà tù nổi tiếng ác nghiệt. Đã hơn 40 năm giải phóng đất nước, Côn Đảo không còn là “Địa ngục trần gian” mà đã là “một điểm nhấn của du lịch về nguồn”. Tuy Côn Đảo đã được xây dựng nhiều nhưng vẻ đẹp thiên nhiên hoang dã vẫn còn với những hàng cây cổ thụ gốc thật to, những hàng cây đã chứng kiến những đau khổ, những thăng trầm của người tù Côn Đảo trước đây, cùng với những cánh rừng hoang sơ, những núi đá cao ngất, nhưng bờ sườn dốc dựng đứng. Ai đã từng đắm mình trong cái nắng thanh khiết của bờ cát trắng, của làn nước trong xanh nơi đây mới cảm nhận hết vẻ đẹp mỹ miều của vùng đất mới này. Tất cả là những nét chấm phá độc đáo tạo nên bức tranh thủy mặc với đầy đủ cảnh đất trời, mây nước, cây xanh, bãi cát trắng rất đặc đáo và thơ mộng.

Nhưng hơn hết, bao trùm lên vẻ đẹp tuyệt diệu đó là những nét hoang sơ còn tồn tại từ thời xa xưa khiến cho người ta cứ ngỡ như đang lạc vào cõi thần tiên của hàng nghìn năm trước với những câu chuyện cổ tích, truyền thuyết làm lay động lòng người. Nhất là vào chiều mát đi chân trần trên cát mịn quanh bờ biển để ngắm hoàng hôn hoặc ngồi im lắng nghe tiếng sóng, tiếng gió thì thầm to nhỏ kể chuyện xưa, chuyện nay và những ước mơ trong tương lai. Hay khi đêm đến, trăng lên, ánh trăng soi xuống mặt biển như dát vàng lung linh, huyền ảo. Xa xa, ánh đèn của những chiếc thuyền đánh bắt cá lấp lánh giữa màn đêm tạo nên cảnh tượng ma mị, huyền hoặc say đắm lòng người. Thú vị hơn là ngồi ngắm trăng lên trên biển, hít thở không khí trong lành, mát dịu của làn gió biển và thưởng thức

khoai nướng, bắp nướng nóng hổi với chút mỡ hành thơm lừng. Dường như cái ồn ào của cuộc sống bên ngoài không thể nào vượt qua được sóng, gió biển tới đây. Côn Đảo vẫn còn nhiều nét nguyên sơ, bí ẩn chờ mọi người đến khám phá.

Đến Côn Đảo, ngoài việc viếng thăm các di tích lịch sử, ghi lại ký ức hào hùng như nhà tù Côn Đảo, nghĩa trang Hàng Dương... ta còn có thể đi tham quan các điểm du lịch nổi tiếng và tìm hiểu các truyền thuyết về những địa danh nơi đây. Đầu tiên chúng tôi đến bãi Đầm Trầu. Đây là một bãi biển đẹp với bờ cát mịn trải dài dưới chân đá dựng muôn hình, phía trên một triền đá vươn ra tận biển nổi lên 2 tảng đá lớn chụm vào nhau như đôi chim đang âu yếm, chăm sóc cho nhau quên cả dòng chảy của thời gian. Nơi đây tôi được nghe kể truyền thuyết về Hòn Cau và bãi Đầm Trầu. Câu chuyện kể về mối tình oan nghiệt của chàng trai tên Cau và cô gái tên Trầu, đôi trai gái yêu nhau nhưng một ngày chàng trai được cha cho biết nàng Trầu chính là em gái cùng cha khác mẹ của mình, nên không thể đến cùng nhau. Buồn vì tình yêu không thành, chàng Cau bỏ nhà đến một hòn đảo xa sống ẩn dật, khi chết nơi chàng nằm mọc lên một hàng cau xanh tốt quanh năm, trái chín đỏ rực cả một vùng. Về sau người ta gọi nơi đó là **Hòn Cau**. Còn cô gái tên Trầu ngày ngày ra vách đá, nơi hẹn hò ngày xưa để chờ đợi chàng Cau nhưng khi biết tin chàng đã chết nàng tuyệt vọng gieo mình xuống biển, nơi nàng chết người ta gọi là **Đầm Trầu**. Nghe câu chuyện ta cảm thông cho mối tình ngang trái. Tình yêu của họ như hòa vào nước biển trong xanh đem lại sự mát dịu cho tâm hồn mỗi người khi đến đây.

Một địa danh nổi tiếng khác ở Côn

Đảo là cầu Ma Thiên Lãnh và bãi Ông Đụng. Để đi vào bãi Ông Đụng ta sẽ ngang qua di tích cầu Ma Thiên Lãnh nằm dưới chân núi Chúa. Tương truyền vào những năm 1930 – 1945, thực dân Pháp mở đường này đến sở Ông Câu để tiện việc kiểm soát tù nhân vượt ngục. Khi mở đường, bọn chúa ngục bắt tù nhân khiêng đá xây một cây cầu trên đèo Ông Đụng. Do địa thế cheo leo, hiểm trở, tù nhân làm việc quá sức lại bị đánh đập hành hạ nên số người chết lên đến hơn 300 người mà cầu chỉ xây được 2 mố cầu hai bên, mỗi mố cao khoảng 8m. Cây cối rậm rạp, hiểm trở ở núi Chúa cũng được một nhà thơ ví von so sánh để nói lên tình cảm của mình “Chừng nào núi Chúa hết cây/ Côn Lôn hết đá dạ này hết thương”. Khi Cách mạng Tháng Tám thành công, công trình này bỏ dở dang cho đến nay. Những người tù đặt tên nơi đây là Ma Thiên Lãnh, tên một ngọn núi ở Triều Tiên nổi tiếng hiểm ác để ghi nhớ những ngày tháng lao động khổ sai nơi đây. Một nhà thơ khi đến Ma Thiên Lãnh đã viết:

*Sương giăng lũng thấp chập chùng
Đêm Ma Thiên Lãnh hồn rùng về theo
Xác người xưa đắp chân đèo
Máu từ xưa thăm cờ đào hôm nay*

Xuống bãi Ông Đụng phải đi trên một con đường bậc thang cao thấp dài khoảng 700m, đường tương đối dễ đi nhưng cũng rất mệt, chúng tôi phải nghỉ mấy chặng mới xuống được tới bãi. Hai bên đường là cả một rừng cây, tiếng gió thổi, tiếng chim kêu ríu rít, cảnh thiên nhiên thật tuyệt vời, không khí thật dễ chịu, cái mệt cũng nhanh chóng biến mất. Ở đây chúng tôi được nghe truyền thuyết về bãi Ông Đụng. Tương truyền xưa kia có một cô gái tên Hương, người làng Hòa Nghi, tỉnh Gò Công rất giỏi võ nghệ, chàng trai nào mở lời trêu chọc sẽ bị cô dạy cho

bài học nhớ đời. Vì thế những chàng trai trong làng không ai dám nghĩ đến việc cưới cô làm vợ. Lúc ấy ở làng bên có ông phú hộ sinh được một chàng trai tên là Hai Đụng. Vì là con cưng, lớn lên Hai Đụng chỉ lo ăn chơi, phá cửa. Ông bà bá hộ lo sự nghiệp tiêu tan trong tay thằng con phá của này nên nghe tin cô Hương giỏi võ nên cưới về để kiềm chế con trai. Sau khi cưới vợ cho con xong, hai ông bà lần lượt qua đời. Từ ngày có vợ, bị kiềm kẹp mất tự do, Hai Đụng tính chuyện mưu sát vợ. Một hôm Hai Đụng bẻ mấy trái dừa tươi trèo lên ngọn cây dừa bên bờ ao nơi vợ hay ra rửa chén, giặt đồ... Lúc vợ đang cặm cụi làm việc Hai Đụng buông tay, mấy trái dừa rơi xuống trúng ngay đỉnh đầu, người vợ ngã xuống ao chết ngay lập tức. Từ ngày vợ chết, Hai Đụng tự do ăn chơi, phá cửa, chẳng mấy chốc sự nghiệp tiêu tan đến nỗi phải đi xin ăn nhà mấy bạn nhậu nhưng không ai cho. Lúc này Hai Đụng mới ân hận vì không nghe lời vợ và ăn năn nhất là âm mưu giết vợ. Không biết vì lý do gì Hai Đụng tự mình đến cửa quan khai hết mọi chuyện, bị kêu án 10 năm đày ra Côn Đảo vào khoảng thế kỷ 18. Từ đó, Hai Đụng thề không lấy vợ và ở vậy cho đến chết. Tại một bãi biển phía sau đảo Côn Lôn (phía sau núi Chúa) là nơi sinh sống của cậu Hai Đụng sau thời gian mẫn hạn tù và đó cũng là nơi an nghỉ cuối cùng của cậu. Nơi đấy người ta gọi là bãi Ông Đụng cho đến nay.

Đến Côn Đảo mà không viếng chùa Vân Sơn Tự là xem như chưa đến đảo, chùa được xây dựng năm 1964 nhằm phục vụ tín ngưỡng tâm linh cho gia đình những người làm việc trên đảo và cũng để che mắt báo chí và dư luận quốc tế về sự cai trị tàn bạo đối với tù nhân nơi đây. Để xây chùa, địch bắt tù nhân phải

khuân vật liệu gạch, cát, đá... từ chân núi lên tới đỉnh núi. Những tù nhân phản đối bị nhốt vào hầm đá chật chội, không cho ăn uống, không có không khí để thở, rất nhiều người chết. Hầm đá trở thành nấm mồ chôn tập thể. Vân Sơn Tự được xây dựng khang trang trên hòn núi cao, mặt hướng ra biển. Nơi đây có bàn thờ bà hoàng Phi Yến (thứ phi của vua Nguyễn Ánh) và chị Võ Thị Sáu. Đây là hai phụ nữ được dân đảo tôn thờ. Không những thế Vân Sơn Tự còn là nơi nương tựa cho vong linh những người đã khuất, của bao chiến sĩ cách mạng, tù nhân và đồng bào hy sinh vì chính nghĩa, nhất là những người đã ngã xuống vì độc lập, tự do của tổ quốc, trên đảo Côn Sơn. Ngoài những người dân địa phương, du khách cũng không ngại đường sá xa xôi vượt hơn 200 bậc thang dốc núi, thành tâm đứng trước cửa Phật thấp huchen cầu nguyện ban phước lành cho gia đình, người thân, cũng như vong linh các anh hùng chiến sĩ được siêu độ. Từ xa, tiếng chuông chùa, tiếng tụng kinh của sư thầy hòa với khói hương lan tỏa khiến cho du khách cảm thấy tĩnh tâm, thoải mái hơn. Thấp hương xong, du khách có thể ngồi thưởng thức ly nước mát lạnh hay ly trà gừng ấm áp do nhà chùa đãi khách hoặc có thể đi xin lộc là tấm thảm bài và vòng đeo tay tràng hạt.

Chiều xuống, chúng tôi đến thăm **Cầu tàu lịch sử 914**. Cầu tàu nằm ngay trung tâm bãi biển chính của thị trấn Côn Đảo. Tại đây có rất đông người dân địa phương và du khách đến tắm, ngắm biển, hóng mát. Người tắm, người đi dạo, người ngồi trên bờ kè nói chuyện, ngắm biển hoàng hôn. Không khí thật náo nhiệt. Phía đầu cầu tàu có tấm biển ghi nội qui

tham quan. Người dân nơi đây kể là cầu tàu được xây dựng từ năm 1873 bằng chính sức lao động của những người tù Côn Đảo. Con số 914 là do người tù đặt tên cho cầu tàu phỏng tính theo số người đã ngã xuống vì lao dịch khổ sai, vì kiệt sức trong quá trình xây cầu. Đây cũng là nơi chứng kiến nỗi khổ nhục đầu tiên của những người bị đưa ra đảo tù đày, nhiều người chỉ qua cầu một lần rồi mãi mãi nghỉ lại nơi đây.

“Chênh vênh đá tắm máu người
Biển xao, sóng vỗ trao lời nước non
Đường vào địa ngục trần gian
Dẫu trong nỗi chết giữ tròn hiếu
trung”

(Võ Quê)

Nhưng rồi cũng có ngày cầu tàu chứng kiến giờ phút vinh quang khi Côn Đảo được giải phóng. Những bước chân người tù một lần nữa bước lên cầu tàu để trở về đất liền, về với gia đình, người thân của mình. Cầu tàu 914 được công nhận là di tích cấp quốc gia đặc biệt.

Chuyến đi thực tế kết thúc, đoàn chúng tôi lưu luyến tạm biệt Côn Đảo. Những ấn tượng về Côn Đảo trong quá khứ đau thương - một “địa ngục trần gian” - đã không còn, thay vào đó là một Côn Đảo đang chuyển mình trở thành một trong những điểm du lịch và nghỉ dưỡng lý tưởng. Hy vọng trong tương lai, Côn Đảo phát triển thành đặc khu kinh tế phát triển theo hướng du lịch chất lượng cao. Có một lúc nào đó ta thấy chán ngán cái ồn ào, ngột ngạt của phố thị, ta hãy tìm về Côn Đảo để thưởng thức vẻ đẹp hoang sơ mà thanh khiết, là nơi chốn để ta tự do ngụp lặn trong cảm xúc riêng, để thấy lòng thanh thản, bình lặng hơn.